

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **168/2025/HSST**

Ngày: 29-5-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Lưu, ông Nguyễn Bính

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2025/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2025/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường G**; Giới tính: nam;

Sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không;

Con ông Lê Quang T, sinh năm 1978;

Con bà Võ Thị Oanh T1, năm 1979;

Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Vợ Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2001, chưa đăng ký kết hôn;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 15/7/2021, bị TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 96. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2022. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 11/01/2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực P, Công an tỉnh B.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan:

1. Nguyễn Đăng Thanh H1, sinh năm 2001 (Vắng mặt);

Địa chỉ: thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2001 (Vắng mặt);

Địa chỉ: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 19 giờ 24 phút ngày 10/01/2025, Nguyễn Đặng Thanh H1 dùng tài khoản Zalo tên “Thanh H1” gọi đến tài khoản Zalo tên “Ka” của Lê Trường G nói: “Bán cho em một chấm, một con giá 1.000.000 đồng” thì G hiểu là H1 muốn mua 01 viên thuốc lắc, 01 chấm Ketamine với giá 1.000.000 đồng nên G trả lời: “Không có đồ, chờ một chút”. Đến 20 giờ 19 phút ngày 10/01/2025, H1 tiếp tục dùng tài khoản Zalo tên “Thanh H1” gọi đến tài khoản Zalo tên “Ka” của G hỏi tiếp: “Đi lấy đồ chưa?”. G trả lời: “Chưa, chờ lấy đồ ở P” rồi G hẹn H1 đến đường V để lấy ma túy. H1 thỏa thuận lại địa điểm là cây xăng T4 thuộc xã T, thành phố P, G đồng ý, G nhắn tài khoản số 0867.785.578 mở tại Ngân hàng S của G qua tài khoản Zalo của H1 để H1 chuyển tiền. H1 dùng tài khoản số 1078.7431.0565 mở tại Ngân hàng V1 chuyển số tiền 200.000 đồng và thỏa thuận khi nào G giao đủ ma túy thì H1 sẽ đưa số tiền 800.000 đồng còn lại. Sau đó, G dùng tài khoản mạng xã hội T3 gọi đến tài khoản T3 tên “B V” của 01 người tên V (không rõ nhân thân), hỏi mua 01 viên thuốc lắc, 01 chấm Ketamine, V báo giá là 800.000 đồng và hẹn G đến cầu H thuộc phường T, thành phố P để nhận ma túy. G điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86C2-173.83 đến điểm hẹn, gọi cho V thì có 01 nam thanh niên bịt kín mặt (không rõ nhân thân) đến, đưa 01 gói nylon màu trắng, có khóa nhựa kéo màu xanh một đầu, kích thước (2,5 x 3)cm, bên trong chứa 01 viên nén màu nâu và chất tinh thể màu trắng cho G. G đưa số tiền 800.000 đồng cho người này, rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C2-173.83 đến xã T để giao ma túy cho H1.

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2025, G chạy đến cách cây xăng T4 thuộc thôn T, xã T, thành phố P khoảng 50m thì thấy H1 đang đứng chờ cạnh xe mô tô hiệu Vario biển số 86B2-672.16. Khi G đang cầm trên tay phải 01 gói nylon chứa ma túy vừa mua được, chuẩn bị đưa cho H1 thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã T bắt quả tang, thu giữ tang vật có liên quan và đưa G, H1 về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, G và H1 thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ của Lê Trường G: 01 gói nylon màu trắng, có khóa nhựa kéo màu xanh một đầu, kích thước (2,5 x 3)cm, bên trong chứa 01 viên nén màu nâu và chất tinh thể màu trắng, thu giữ trên tay phải của G.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, chứa sim số: 0878.542.679 và 0867.785.578.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86C2-173.38.

Thu giữ của Nguyễn Đặng Thanh H1: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, chứa sim số: 0942.626.532 và 0383.141.472.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 86B2-672.16.

- 01 cái ví, bên trong có số tiền 2.100.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 323 ngày 16/01/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: 0,4620 gam.

- Viên nén màu nâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: MDMA và Ketamine, khối lượng 0,4315 gam.

Không hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, chứa sim số 0878.542.679 và 0867.785.578 thu giữ của Lê Trường G, số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng Thanh H1, là tang vật của vụ án nên Viện kiểm sát thành phố P ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản chờ xử lý.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86C2-173.38 là của Nguyễn Hoàng P (sinh năm 2001, trú tại thôn T, xã T, thành phố P). Ngày 10/01/2025, G mượn xe của P đi công việc, P không biết G dùng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho P.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, chứa sim số 0942.626.532 và 0383.141.472; xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 86B2-672.16 và 01 cái ví thu giữ của Nguyễn Đăng Thanh H1; Do hành vi của H1 không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H1.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 86/CT/VKSPT-HS, ngày 23/4/2025, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo **Lê Trường G** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trường G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không có ý kiến về bản luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: “Mua bán trái phép chất ma túy” do Lê Trường G thực hiện. Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 10/01/2025, tại khu vực đường Đ thuộc thôn T, xã T, thành phố P. Lê Trường G có hành vi bán trái phép 0,4620 gam Ketamine, 0,4315 gam MDMA và Ketamine cho Nguyễn Đăng Thanh H1 với giá 1.000.000 đồng để kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Lê Trường G là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được Ketamine và MDMA là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người trong cộng đồng và trật tự trị an xã hội. Tuy nhận thức được điều này nhưng bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bất chấp hậu quả mà ma túy mang lại. Bị cáo đã mua bán ma túy nêu trên nhằm mục đích bán lại cho con nghiện để thu lợi bất chính thì bị phát hiện thu giữ.

Hành vi của Lê Trường G là cố ý, đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo đã mua để bán Ketamine khối lượng 0,4620 gam và MDMA, Ketamine, khối lượng 0,4315 gam mục đích bán lại cho con nghiện để thu lợi bất chính nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Đối với đối tượng Nguyễn Đăng Thanh H1 có hành vi mua ma túy của G nhằm mục đích sử dụng. Do ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng dưới 01 gam, H1 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không xử lý H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt HĐXX đã cân nhắc trong quá trình nghị án.

[7]. Biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, chứa 02 sim số 0878.542.679; số 0867.785.578 thu giữ của Lê Trường G là công cụ phương tiện phạm tội và số tiền 200.000 đồng trong tài khoản số 0867.785.578 của Lê Trường G mở tại Ngân hàng S là số tiền thu lợi bất chính mà có.

- Trả lại cho Nguyễn Đăng Thanh H1 tiền Việt Nam, số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng Thanh H1 do không liên quan đến vụ án.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Lê Trường G** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Trường G **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, chứa 02 sim số 0878.542.679; số 0867.785.578 thu giữ của Lê Trường G và số tiền 200.000 đồng trong tài khoản số 0867.785.578 của Lê Trường G mở tại Ngân hàng S.

- Trả lại cho Nguyễn Đăng Thanh H1 tiền Việt Nam, số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng Thanh H1 do không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P đã nộp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N - Chi nhánh B), nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo Giấy nộp tiền, ngày 23/4/2025.

(Tất cả đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số 154, ngày 23/4/2025 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Trường G phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/5/2025). Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công An tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục Thi hành án Dân sự tp Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Ngọc